CÔNG TY CỔ PHẦN
IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG

IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2022

Tháng 9 năm 2023

MỤC LỤC

THÔNG TIN CHUNG 3
Thông tin khái quát 3
Quá trình hình thành và phát triển 3
Ngành nghề và địa bàn kinh doanh 5
Mô hình quản trị và cơ cấu tổ chức 6
Định hướng phát triển 6
Các rủi ro 7
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022 9
Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh 9
Tổ chức và nhân sự 11
Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án 12
Tình hình tài chính 13
Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu 14
BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC 16
Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 16
Tình hình tài chính 18
Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý 19
Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 19
Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán 21
Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty 21
ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 22
Đánh giá hoạt động của Công ty trong năm 2022 22
Đánh giá hoạt động của Ban Giám đốc trong năm 2022 22
Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng Quản trị trong năm 2023 24
QUẢN TRỊ CÔNG TY 26
Hội đồng Quản trị 26
Ban Kiểm soát 27
Các giao dịch, tiền lương và thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc 28
Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty 29
BÁO CÁO TÀI CHÍNH 30
Ý kiến kiểm toán 30
Báo cáo tài chính năm 2022 được kiểm toán 32

THÔNG TIN CHUNG

Thông tin khái quát

Tên Công ty:	**CÔNG TY CỔ PHẦN IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG**
Tên tiếng Anh:	BINH DUONG GENERAL PRINTING JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt:	INBID
Mã cổ phiếu:	IBD
Logo:	
Giấy Chứng nhận ĐKDN:	Số 3702606911 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 09/10/2017 và đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 10/01/2023.
Vốn điều lệ:	90.000.000.000 đồng
Vốn đầu tư CSH:	90.000.000.000 đồng
Trụ sở chính:	Số 01 đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
Số điện thoại:	(0274) 3831505 - Số Fax: (0274) 3822941
Email:	info@intonghopbd.com.vn
Website:	www.intonghopbd.com.vn

Quá trình hình thành và phát triển

Quá trình hình thành và phát triển của Công ty được chia làm 3 giai đoạn chính như sau:

Giai đoạn	Quá trình hình thành và phát triển
1988 – 2016 (Trước cổ phần hóa)	Công ty TNHH MTV In Tổng hợp Bình Dương tiền thân là Xí nghiệp In Sông Bé được thành lập từ 1988 trên cơ sở sáp nhập Xí nghiệp In thuộc Sở Văn hóa Thông tin vào Xí nghiệp In của Báo Sông Bé, lúc bấy giờ là đơn vị kinh tế quốc doanh trực thuộc Tỉnh ủy.
	Ngày 12/06/2000, UBND tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 93/2000/QĐUB về sáp nhập Xí nghiệp In Sông Bé vào Công ty Xổ số Kiến thiết Sông Bé - tỉnh Bình Dương. Sự kiện này đánh dấu bước ngoặt quan trọng trên con đường phát triển của Công ty XSKT Sông Bé – tỉnh Bình Dương. Từ đây, Công ty chuyển từ kinh doanh đơn ngành sang hoạt động kinh doanh đa ngành và đổi tên thành Công ty Xổ số kiến thiết – Dịch vụ Bình Dương.

Giai đoạn	Quá trình hình thành và phát triển
1988 – 2016 **(Trước cổ phần hóa)**	Đến ngày 01/03/2010, Chi nhánh Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết Bình Dương – Nhà máy in Bình Dương được thành lập, là đơn vị trực thuộc Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Bình Dương, có tư cách pháp nhân và hạch toán phụ thuộc.
2017 – 2018 **(Cổ phần hóa)**	Để chuẩn bị cho việc thực hiện chủ trương cổ phần hóa, ngày 29/09/2017 theo Quyết định số 163/QĐ-XS của Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết Bình Dương, Chi nhánh Công ty TNHH MTV XSKT Bình Dương – Nhà máy in Bình Dương được chuyển đổi thành Công ty TNHH MTV In Tổng hợp Bình Dương do Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Bình Dương sở hữu 100% vốn điều lệ, có tư cách pháp nhân, mã số doanh nghiệp và hạch toán độc lập.
	Ngày 09/10/2017, Chi nhánh Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết Bình Dương – Nhà máy in Bình Dương chính thức chuyển đổi thành Công ty TNHH MTV In Tổng hợp Bình Dương theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3702606911 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp.
	Ngày 23/11/2017, UBND tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 3306/QĐ-UBND về việc cổ phần hóa Công ty TNHH MTV In Tổng hợp Bình Dương. Theo đó, Công ty đã phối hợp với các đơn vị liên quan để triển khai các thủ tục cổ phần hóa theo đúng quy định.
	Đến ngày 06/08/2018, Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 2162/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa. Trên cơ sở đó, Công ty đã tổ chức bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM vào ngày 25/09/2018 với số lượng cổ phần trúng đấu giá là 1.001.000 cổ phần và giá đấu thành công bình quân là 12.500 đồng/cổ phần. Đến ngày 25/10/2018, Công ty đã hoàn tất bán cổ phần cho người lao động với số lượng cổ phần thực tế bán là 195.700 cổ phần.
	Căn cứ Quyết định số 3179/QĐ-UBND ngày 12/11/2018 của UBND tỉnh Bình Dương phê duyệt điều chỉnh cơ cấu vốn điều lệ của CTCP In tổng hợp Bình Dương theo kết quả chào bán thực tế, Công ty đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần đầu vào ngày 01/12/2018 để thành lập công ty cổ phần và tiến hành nộp hồ sơ thay đổi đăng ký kinh doanh với Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương.
2019 – nay **(Sau cổ phần hóa)**	Ngày 02/01/2019, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3702606911 thay đổi lần thứ 01 cho Công ty với vốn điều lệ 90 tỷ đồng. Trên cơ sở đó, CTCP In tổng hợp Bình Dương chính thức được thành lập.

Giai đoạn	Quá trình hình thành và phát triển
2019 – nay (Sau cổ phần hóa)	Ngày 15/03/2019, Công ty chính thức hoàn tất thủ tục quyết toán tài chính và bàn giao vốn từ công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên sang công ty cổ phần.
	Ngày 12/04/2019, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã cấp Công văn số 2368/UBCK-GSĐC về việc chấp thuận CTCP In tổng hợp Bình Dương trở thành công ty đại chúng. Đến ngày 06/05/2019, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chính thức cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán lần đầu số 18/2019/GCNCP-VSD với mã chứng khóa là IBD và số lượng cổ phần đăng ký là 9.000.000 cổ phần.
	Ngày 17/05/2019, Công ty đã được SGDCK Hà Nội cấp Quyết định số 286/QĐ-SGDHN về việc chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu. Theo đó, cổ phiếu của Công ty chính thức giao dịch trên sàn UPCoM từ ngày 24/05/2019.
	Hiện nay, Công ty hoạt động theo Giấy Chứng nhận ĐKDN số 3702606911 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 09/10/2017 và đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 10/1/2023.

Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Ngành nghề sản xuất kinh doanh:

- In ấn – Mã ngành: 1811
- Mua bán vật tư ngành in – Mã ngành: 4669

Địa bàn kinh doanh:

Hiện nay, địa bàn kinh doanh của Công ty tập trung chủ yếu tại tỉnh Bình Dương và Tp. Hồ Chí Minh. Ngoài ra, Công ty còn có một số khách hàng tại các tỉnh lân cận miền Nam Trung Bộ.

Một số hình ảnh về các khách hàng lớn của Công ty như sau:

Công ty Xây dựng Cầu Đồng Nai	*Công ty Xổ số kiến thiết Bình Dương*	*Công ty Xổ số kiến thiết Đăk Lăk*	*Công ty Cổ phần Bibica*	*Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam*

Mô hình quản trị và cơ cấu tổ chức

Sơ đồ tổ chức và quản lý của Công ty

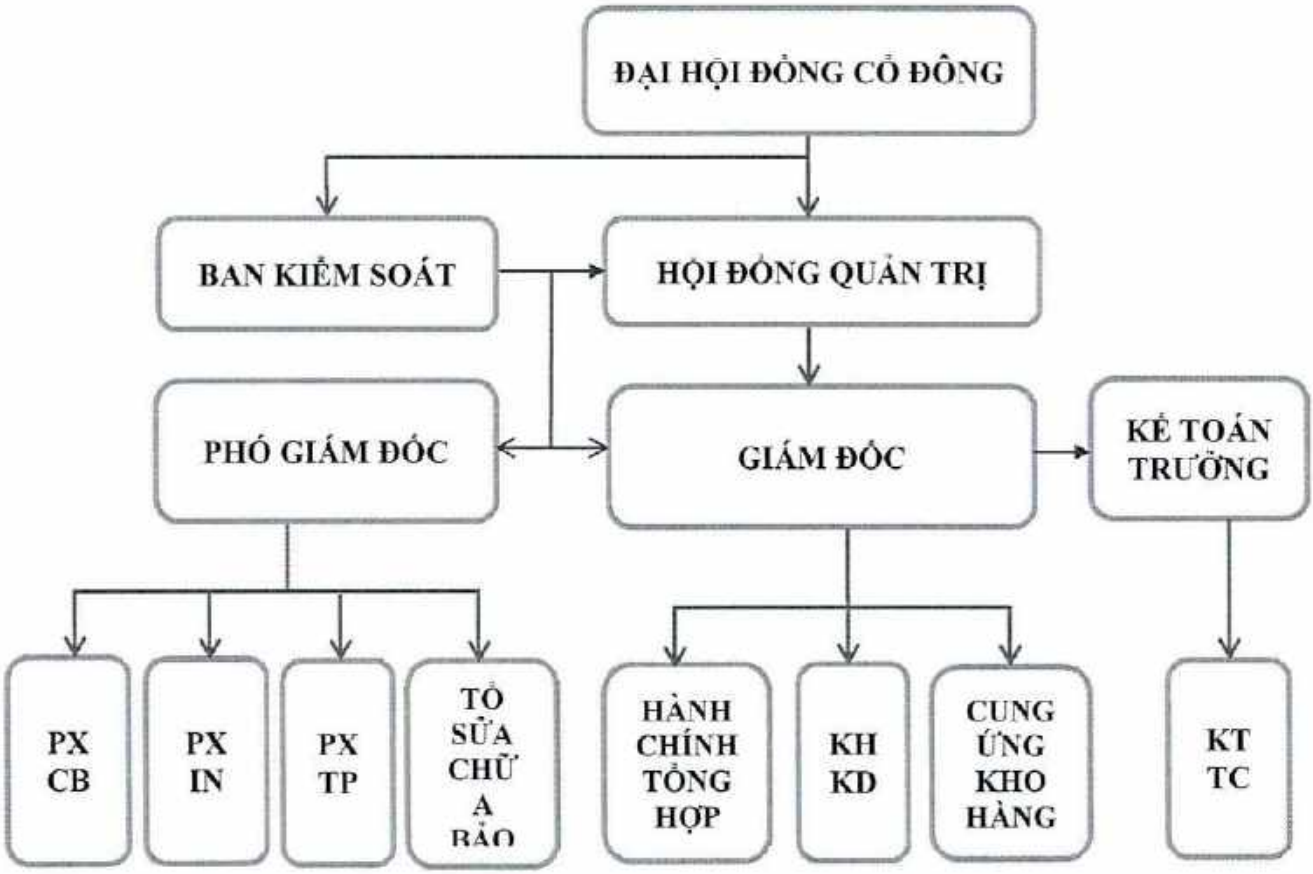

Các công ty con, công ty liên kết

Không có.

Định hướng phát triển

Các mục tiêu chủ yếu

- Thực hiện thoái vốn nhà nước dưới 30% vốn điều lệ và mời gọi các nhà đầu tư chiến lược tham gia góp vốn mua cổ phần để hỗ trợ phát triển Công ty;
- Xây dựng kế hoạch 5 năm trong giai đoạn 2020-2025 và có định hướng đầu tư đổi mới công nghệ với lộ trình thích hợp;
- Chỉnh trang lại cơ sở hạ tầng, mặt bằng, dây chuyền công nghệ, giảm thiểu chi phí giá thành sản xuất. Sắp xếp kiện toàn cơ cấu các nhóm hàng.
- Tiếp tục cải tổ đổi mới mô hình tổ chức theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, đổi mới cơ chế tiền lương, chính sách thu hút lao động giỏi, rà soát tất cả các quy chế quản trị khác cho phù hợp với tình hình thực tế;

- Nâng cao năng suất, chất lượng lao động, tăng cường đào tạo tay nghề kỹ thuật ngành in cho lao động mới tuyển dụng; Tiếp tục tuyển dụng đội ngũ lao động có tay nghề cao đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh.

Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, đảm bảo hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, Công ty và Người lao động; phát huy vai trò trung tâm kinh tế, ứng dụng khoa học, công nghệ, văn hóa đối với nhân dân trong vùng, góp phần phát triển kinh tế – xã hội, bảo vệ môi trường sinh thái, đảm bảo an ninh, trật tự tại địa phương nơi Công ty hoạt động.
- Với định hướng tăng trưởng bền vững dựa trên nền tảng hài hoà lợi ích giữa các bên hữu quan. Công ty luôn coi khách hàng là trung tâm của mọi công việc, là đối tượng phục vụ quan trọng nhất. Chất lượng công việc, tiến độ thỏa mãn yêu cầu khách hàng là ưu tiên số một, coi trọng mối quan hệ lâu dài, phát triển nhiều đối tác mới, phát triển dựa trên sự tôn trọng của các bên. Tiêu chí hoạt động của Công ty là *"Xây dựng mối quan hệ đối tác bền vững cùng phát triển"*.

Mục tiêu phát triển bền vững

Bên cạnh hiệu quả kinh tế trực tiếp tạo ra góp phần cho tiến trình phát triển nền kinh tế - xã hội Việt Nam, Công ty cũng không quên đặt ra nhiều mục tiêu phát triển bền vững trong lĩnh vực kinh tế - môi trường – xã hội, theo đó Công ty chủ trương:

- Tiên phong trong công nghệ và sáng tạo, không ngừng nghiên cứu, phát triển, để tạo ra các sản phẩm tiên tiến, chất lượng cao, thân thiện với môi trường. Qua đó góp phần tiết kiệm vật liệu, năng lượng, gia tăng năng suất và hiệu quả kinh tế.
- Đối xử nhân văn, xem con người là nhân tố then chốt, góp phần vào sự tiến bộ của xã hội với tinh thần nhân ái, nhân văn.
- Tuân thủ quy định và hợp tác với các bên nhằm nâng cao ý thức bảo vệ môi trường và cải thiện môi trường theo đúng quy định của pháp luật.

Các rủi ro

Rủi ro cạnh tranh

Cùng với sự phát triển của nền kinh tế Việt Nam, sự tăng trưởng của ngành quảng cáo, thị trường in ấn hiện đang có tiềm năng rất lớn, các doanh nghiệp ngành in ấn cũng phát triển cả về số lượng và chất lượng. Sự cạnh tranh giữa các doanh nghiệp cùng ngành ngày càng lớn, đặc biệt là các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài có thế mạnh về vốn và công nghệ.

Rủi ro thay thế

Việc phát triển mạnh của truyền thông điện tử, các loại sách, báo điện tử… làm cho nhu cầu sách, báo in truyền thống giảm. Sự bùng nổ của internet và truyền thông kỹ thuật số tiếp tục trở thành mối đe dọa hàng đầu đối với ngành in ở Việt Nam nói chung và INBID nói riêng.

Rủi ro kinh doanh

Sản phẩm chính của Công ty là các sản phẩm in ấn, được tiêu thụ chủ yếu trong nước, thị trường tương đối ổn định, không có nhiều biến động lớn về giá cũng như cung cầu.

Công tác tiếp cận thị trường còn nhiều vấn đề cần khắc phục, tình trạng hàng giả, hàng nhái khó kiểm soát trên thị trường làm ảnh hưởng đến thương hiệu và uy tín của Công ty.

Rủi ro biến động giá cả nguyên vật liệu đầu vào

Do đặc thù ngành in ấn, giấy là một trong những nguyên liệu thiết yếu trong dây chuyền sản xuất, do đó giá nguyên liệu giấy biến động sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả sản xuất và kinh doanh của Công ty. Khi giá nguyên vật liệu giấy tăng dẫn đến sự cạnh tranh giá bán gay gắt giữa các công ty in trong và ngoài nước, ảnh hưởng đáng kể đến thị phần của In Bình Dương.

Rủi ro pháp luật

Công ty hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần có cổ phiếu được giao dịch trên sàn Upcom, do đó Công ty chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Thuế, ... và các văn bản dưới luật. Hiện nay, hệ thống luật pháp Việt Nam đang trong quá trình sửa đổi và hoàn thiện, việc vận dụng không phù hợp và không kịp thời sẽ tạo ra những rủi ro pháp lý trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Việc chủ động nghiên cứu, nắm bắt và áp dụng các quy định hiện hành để đưa ra kế hoạch phát triển kinh doanh phù hợp sẽ giúp Công ty hạn chế được những rủi ro này.

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Sản phẩm, dịch vụ của Công ty

Công ty hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực in ấn, trong đó các dịch vụ in chính của Công ty là in tổng hợp và in bao bì.

Hiện nay, sản phẩm sản xuất chủ yếu của INBID là in offset trên chất liệu giấy. Theo đó, các sản phẩm chủ lực là in trên: Biểu mẫu, sách, tạp chí, bao bì hộp giấy; và đặc biệt in các chứng từ có giá như: ~~hóa đơn GTGT~~, vé cầu đường, vé số các loại.

Một số hình ảnh về sản phẩm in của Công ty như sau:

In hộp giấy:

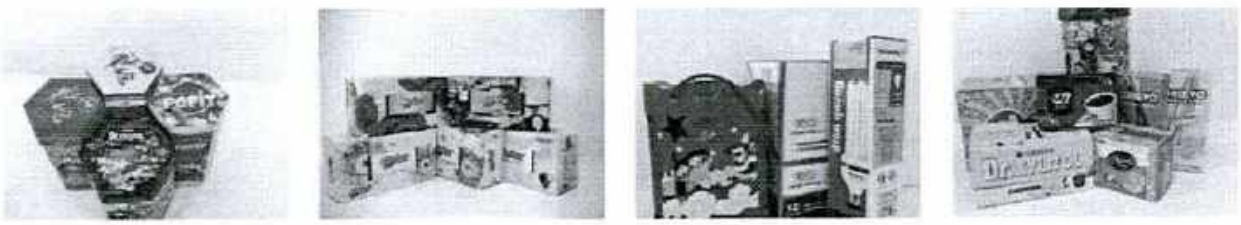

In túi giấy:

In sách giáo khoa:

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Sản lượng sản xuất, tiêu thụ

Khoản mục	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022
Sản lượng sản xuất	Triệu trang	**3.684**	**3.721**
- Nhóm hàng Bao bì		364	683
- Nhóm hàng Tổng hợp		3.120	3.038
Sản lượng tiêu thụ		**3.706**	**3.708**
- Nhóm hàng Bao bì		567	640
- Nhóm hàng Tổng hợp		3.139	3.068

Tình hình dịch bệnh Covid-19 được kiểm soát sau hơn 2 năm kéo dài; hoạt động sản xuất kinh doanh đã trở lại trạng thái bình thường như trước khi xảy ra dịch bệnh; duy trì và giữ vững được khách hàng truyền thống; nguồn cung ứng nhiên, nguyên liệu đầu vào, giá vật tư giấy không ngừng biến động. Trong tình hình đó, Công ty đã phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể, tổ chức, động viên người lao động thực hiện hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu SXKD. Cụ thể, sản lượng sản xuất và tiêu thụ năm 2022 lần lượt đạt 3.721 triệu trang và 3.708 triệu trang, tăng 3,4% và 3% so với thực hiện năm 2020.

Doanh thu sản xuất kinh doanh

Với lĩnh vực kinh doanh chính là cung cấp dịch vụ in ấn, doanh thu từ mảng hoạt động này luôn chiếm trên 95% doanh thu thuần của Công ty qua các năm, còn lại là doanh thu từ việc bán phế liệu (giấy vụn,...) phát sinh trong quá trình sản xuất.

Trong năm 2022, doanh thu thuần của Công ty đạt 93,85 tỷ đồng, tăng 12,97% so với năm 2021 (83,07 tỷ đồng). Kết quả kinh doanh năm 2022 tăng tích cực so với năm 2021 do: 1) Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã trở lại trạng thái bình thường như trước khi xảy ra dịch bệnh Covid-19; 2) Công ty tiếp tục duy trì và giữ vững được khách hàng truyền thống.

Chi phí sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chi phí hoạt động	Năm 2021		Năm 2022	
	Giá trị	%DTT	Giá trị	%DTT
Giá vốn hàng bán	62.005	74,64%	80.056	85,30%
Chi phí bán hàng	3.835	4,62%	3.804	4,05%
Chi phí QLDN	8.260	9,94%	8.765	9,34%
Chi phí tài chính	-	-	-	
Tổng chi phí hoạt động	**74.100**	**89,20%**	**92.625**	**98,70%**

Với đặc thù hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ in ấn, giấy là nguyên vật liệu chính cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Do đó, giá vốn hàng bán luôn chiếm tỷ lệ đáng kể trên doanh thu thuần (khoảng 80%) so với các chi phí khác. Còn lại là nhóm chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp.

Trong năm 2022, tỷ lệ chi phí hoạt động trên doanh thu thuần tăng mạnh lên 98,70% so với mức 89,20% cùng kỳ năm trước do nguồn cung ứng nhiên, nguyên liệu đầu vào, giá vật tư giấy không ngừng biến động. Trong tình hình đó, Công ty đã cố gắng kiểm soát chi phí hiệu quả, tiết giảm được giá vốn hàng bán và chi phí quản lý doanh nghiệp, giảm lao động gián tiếp ở các bộ phận nghiệp vụ để giảm thiểu chi phí.

Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	KH 2022	TH 2022	%TH/KH
1.	Doanh thu	Triệu đồng	90.000	95.558	6,18%
2.	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	8.400	4.799	(42,87%)
3.	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	6.720	3.812	(43,27%)
4.	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	5,56	/	/

Năm 2022 là năm thứ tư Công ty thực hiện theo cơ chế công ty cổ phần, bên cạnh thuận lợi cũng đan xen không ít khó khăn, đặc biệt là trong bối cảnh nguồn cung ứng nhiên, nguyên liệu đầu vào, giá vật tư giấy không ngừng biến động. Tuy nhiên, Công ty đã tích cực nỗ lực hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch về sản lượng và doanh thu theo kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao.

Tại ngày phát hành Báo cáo thường niên, Công ty chưa thực hiện chi trả cổ tức cho năm 2022.

Tổ chức và nhân sự

Danh sách Ban điều hành

Stt	Họ tên	Chức vụ
1	Ông Đặng Hoàng Ân	Giám đốc
2	Ông Nguyễn Phương Thanh	Phó Giám đốc
3	Bà Huỳnh Thị Thanh Trà	Kế toán trưởng

Ông Đặng Hoàng Ân - Giám đốc

Năm sinh: 1979

Quê quán: Bình Dương

Trình độ: Cử nhân Luật

SLCP sở hữu: 81.500 cổ phần

Ông Nguyễn Phương Thanh - Phó GĐ

Năm sinh: 1978

Quê quán: Bình Dương

Trình độ: Cao đẳng tin học

SLCP sở hữu: 0 cổ phần

Bà Huỳnh Thị Thanh Trà – Kế toán trưởng

Năm sinh: 1982

Quê quán: Bình Thuận

Trình độ: Cao đẳng TCKT

SLCP sở hữu: 0 cổ phần

Những thay đổi trong Ban điều hành

STT	Tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Đặng Hoàng Ân	Giám đốc	01/1/2023	/
2	Ông Nguyễn Công Luận	Giám đốc	/	01/1/2023
3	Ông Nguyễn Phương Thanh	Phó Giám đốc	01/7/2023	/
4	Ông Đặng Hoàng Ân	Phó Giám đốc	01/10/2022	01/1/2023
5	Ông Nguyễn Minh Hiếu	Phó Giám đốc	/	01/6/2023
6	Bà Huỳnh Thị Thanh Trà	Kế toán trưởng	01/7/2023	/
7	Bà Phan Thị Thanh Ngọc	Người phụ trách kế toán	01/1/2023	01/7/2023
8	Ông Lê Quan Đạo	Người phụ trách kế toán	01/7/2022	01/1/2023
9	Ông Nguyễn Tuấn Hùng	Kế toán trưởng	/	30/6/2022

Số lượng cán bộ, nhân viên

Số lượng người lao động tại thời điểm 31/12/2022 của Công ty như sau:

STT	Trình độ lao động	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
1	Trình độ đại học và trên đại học	22	17%
2	Trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp	75	58%
3	Trình độ khác	32	25%
Tổng cộng		**129**	**100%**

Các chính sách đối với người lao động

- Chính sách đào tạo: Công ty có chính sách phát triển nguồn nhân lực thông qua công tác đào tạo kỹ năng chuyên môn trong suốt quá trình làm việc nhằm: Cập nhật kiến thức mới cho nhân viên, giúp nhân viên áp dụng thành công khi có các thay đổi về công nghệ trong doanh nghiệp;
- Chính sách lương thưởng: Để đảm bảo tính công bằng và hợp lý trong tiền lương, Công ty đã xây dựng quy chế trả lương, thưởng được quy định theo từng cấp bậc công việc đang đảm nhiệm. Mức lương bình quân trong năm 2022 là 11,3 triệu đồng/người/tháng.
- Chính sách trợ cấp: Công ty luôn quan tâm đến đời sống vật chất lẫn tinh thần của người lao động và tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ công nhân viên làm việc. Cụ thể, hàng năm Công ty tổ chức thăm hỏi cán bộ công nhân viên có việc ma chay, hiếu, hỷ; đến thăm và vận động quyên góp giúp đỡ cho các gia đình có hoàn cảnh khó khăn,...

Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Các khoản đầu tư trong năm 2022

Trong năm, Công ty triển khai phương án chuyển đổi công nghệ in vé số bằng phương pháp in số nhảy offset thay thế in typo, theo đó triển khai hàng loạt nhiệm vụ: đầu tư máy in số offset, sắp xếp, bố trí mặt bằng, dây chuyền sản xuất, kiện toàn tổ chức sắp xếp lao động sản xuất, bố trí người lao động vào dây chuyền mới, tổ chức cho người lao động đào tạo lớp kỹ thuật in offset (10 người), đào tạo quy trình mới....; theo dõi định mức, ban hành đơn giá lương khoán sản phẩm áp dụng tại Phân xưởng In vé số ngay sau khi quy trình sản xuất mới ổn định và chính thức đi vào sản xuất.

Các công ty con, công ty liên kết

Không có.

Tình hình tài chính

Tình hình tài chính

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	% +/-
Tổng giá trị tài sản	106.532	102.630	(3,66%)
Doanh thu thuần	83.071	93.847	12,97%
Lợi nhuận từ HĐKD	12.271	4.885	(60,19%)
Lợi nhuận khác	162	(86)	(153,09%)
Lợi nhuận trước thuế	12.434	4.799	(61,40%)
Lợi nhuận sau thuế	10.701	3.812	(64,38%)
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	72,50%	Dự kiến 74,43%	-

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	18,33	13,90
+ Hệ số thanh toán nhanh: (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	15,86	10,13
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	5,18	6,82
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	5,46	7,32
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán /Hàng tồn kho bình quân	Vòng	3,59	4,01
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Vòng	0,78	0,91
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	12,25%	4,06%
+ Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	%	10,22%	3,99%
+ Hệ số LNST/Tổng tài sản	%	9,72%	3,71%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	14,04%	5,21%

Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu

Cổ phần

Tổng số cổ phần đang lưu hành: 9.000.000

Loại cổ phần: Cổ phiếu phổ thông

Trong đó:

- SL cổ phần chuyển nhượng tự do: 8.804.300

- SL cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 195.700

Cơ cấu cổ đông tại ngày 27/03/2023

Stt	Cổ đông	Số lượng cổ đông	SLCP sở hữu	Tỷ lệ
1	**Cổ đông trong nước**	**103**	**9.000.000**	**100,00.**
	- Tổ chức	01	2.610.000	29,00%
	- Cá nhân	102.	6.390.000	71,00%
2	**Cổ đông nước ngoài**	**00**	**00**	**00,00%**
	Tổng cộng	**103**	**9.000.000**	**100,00%**

Trong đó, danh sách các cổ đông lớn nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty như sau:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Địa chỉ	SLCP	Tỷ lệ
1	Công ty TNHH MTV XSKT Bình Dương	01 Huỳnh Văn Nghệ, Phú Lợi, TP.Thủ Dầu Một, Bình Dương	2.610.000	29,00%
2	Ông Hách Thanh Toàn	P 601- 3D, Đô Thị Resco Xuân Đỉnh, Từ Liêm, Hà Nội	1.780.710	19,79%
3	Ông Nguyễn Tuấn Anh	102/20Q Dân Thắng 2, Tân Thời Nhì, Hóc Môn, Hồ Chí Minh	1.665.000	18,50%
4	Bà Nguyễn Thị Như Hoa	Tầng 3, CT4 Vimeco , Đường Tú Mỡ , Quận Cầu Giấy, Hà nội	1.379.059	15,32%
@	**Tổng cộng**		7.434.769	**82,61%**

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có.

Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

Các chứng khoán khác: Không có.

Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

Tiêu thụ năng lượng

Các trang thiết bị điện trong các phòng ban khi không có người làm việc ở trong phòng đều phải tắt hết điện; máy photocopy, máy in chỉ được sử dụng cho công việc của cơ quan, không được dùng cho việc riêng cá nhân; khi cải tạo hoặc trang bị mới phải sử dụng phương tiện, thiết bị sử dụng năng lượng hiệu suất cao theo quy định hoặc thiết bị sử dụng điện có dán nhãn tiết kiệm năng lượng…

Tiêu thụ nước

Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Công ty sử dụng nguồn nước từ Công ty cấp nước và môi trường Bình Dương. Công ty thường xuyên nhắc nhở người lao động sử dụng nước đúng mục đích và nêu cao ý thức tiết kiệm trong toàn Công ty.

Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Công ty luôn chú trọng công tác bảo vệ môi trường trong toàn Công ty. Nhờ thực hiện tốt công tác an toàn vệ sinh lao động và bảo vệ môi trường mà nhiều năm qua, Công ty luôn đảm bảo an toàn trong sản xuất, giữ gìn cảnh quang sạch đẹp tại các xưởng sản xuất và văn phòng làm việc. Trong năm,

Công ty cũng luôn cập nhật các văn bản pháp luật liên quan, đánh giá sự ảnh hưởng của hoạt động của Công ty đến môi trường.

Chính sách liên quan đến người lao động

Chính sách tuyển dụng

Hàng năm, căn cứ vào nhu cầu công việc, căn cứ vào kế hoạch hoạt động, các mục tiêu ngắn hạn và dài hạn mà Công ty có kế hoạch tuyển dụng nhân sự;

- Việc tuyển dụng được thông báo công khai trên website của công ty, đến các nguồn cung ứng lao động bên ngoài và trên các phương tiện thông tin đại chúng. Đảm bảo tính công bằng, minh bạch, và bình đẳng cho mọi ứng viên phù hợp;
- Mỗi vị trí, chức danh công việc thuộc các ngành nghề tuyển dụng phù hợp với nhu cầu tuyển dụng đều có tiêu chí, tiêu chuẩn tuyển dụng riêng .

Chính sách đào tạo

- Với phương châm đào tạo phải gắn liền với mục tiêu, định hướng phát triển của Công ty, Công ty đã tổ chức các khóa đào tạo để cập nhật kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ.
- Để tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo năm 2022, Công ty đẩy mạnh công tác đào tạo nội bộ. Các chuyên đề giảng dạy sẽ được chia sẻ và tham khảo thêm của các đơn vị bạn trong ngành in để ngày càng hoàn thiện hơn, đáp ứng nhu cầu đào tạo thực tế tại Công ty.

Chính sách lương thưởng và phúc lợi cho người lao động

- Được hưởng các chế độ phúc lợi theo Quy định của Công ty, bao gồm thưởng các ngày lễ theo quy định của Công ty, hưởng đầy đủ các chế độ bảo hiểm theo Luật của nhà nước và Công ty;
- Thời giờ làm việc, nghỉ ngơi: thực hiện theo Nội quy Công ty và pháp luật lao động

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022

Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022

Thuận lợi:

- Ban điều hành tạo mọi điều kiện, khuyến khích người lao động thi đua sáng tạo, phát huy cải tiến kỹ thuật, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ SXKD năm 2022.
- Chủ động hoàn chỉnh quy trình in vé số bằng công nghệ in offset, tìm mọi biện pháp giải quyết để hàng hóa kịp tiến độ giao hàng: thực hiện gia công vé số trong thời gian chuyển đổi công nghệ; hình thành PX In vé số đi vào hoạt động; bổ sung, hỗ trợ tích cực nguồn lực cho PX In vé số, người lao động tích cực tăng giờ làm dần rút ngắn thời gian giao vé số đúng yêu cầu của khách hàng.
- Máy móc thiết bị duy tu bảo dưỡng, sửa chữa kịp thời, chủ động chuẩn bị vật tư, nguyên liệu sản xuất.
- Tinh thần trách nhiệm, đoàn kết thống nhất quyết tâm cao của tập thể người lao động, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ chỉ tiêu SXKD năm 2022. Trong công tác điều hành có sự phối hợp chặt chẽ lãnh đạo của tổ chức đảng và đoàn thể, có sự chỉ đạo tập trung, điều hành quyết liệt của Ban điều hành

Khó khăn:

- Dịch bệnh Covid đã được kiểm soát, phục vụ được kinh tế nhưng hậu quả mùa dịch vẫn còn, ảnh hưởng đến một bộ phận chưa chuyển biến, chuyển tiếp năm 2022.
- Tình hình lao động thay đổi liên tục, thay đổi Chủ tịch HĐQT, Kế toán trưởng, cộng thêm việc một số người lao động có thâm niên nghỉ việc đã gây nhiều ảnh hưởng đến sản xuất của Công ty.
- Tình trạng một số máy móc bị hư hỏng, hoạt động không ổn định, phải dừng máy nhiều ngày để sửa chữa đã ảnh hưởng không ít khó khăn đến tiến độ sản xuất.
- Thay đổi quy trình in vé số truyền thống, tăng cặp vé, giao vé không kịp tiến độ.

Kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	% TH/KH
Sản lượng sản xuất	Triệu trang	3.600	3.721	103,4%
- Nhóm hàng bao bì	*Triệu trang*	*600*	*683*	*113,8%*
- Nhóm hàng tổng hợp	*Triệu trang*	*3.000*	*3.038*	*101,3%*
Sản lượng tiêu thụ	Triệu trang	3.600	3.708	103,0%
- Nhóm hàng bao bì	*Triệu trang*	*600*	*640*	*106,7%*
- Nhóm hàng tổng hợp	*Triệu trang*	*3.000*	*3.068*	*102,7%*
Doanh thu	Triệu đồng	90.000	93.846	104,3%
- Nhóm hàng bao bì	*Triệu đồng*	*43.000*	*45.597*	*106,0%*
- Nhóm hàng tổng hợp	*Triệu đồng*	*47.000*	*47.215*	*100,4%*
- Khác	*Triệu đồng*	*0*	*1.034*	-
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	8.400	4.799	(42,87%)
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	6.720	3.812	(43,27%)

- Nhóm hàng bao bì: sản lượng nhóm bao bì đạt 106,7% kế hoạch năm; nhờ vào việc duy trì được lượng khách hàng truyền thống, đồng thời ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh Covid-19 đã giảm bớt nên số lượng đơn hàng hồi phục đáng kể.
- Nhóm hàng tổng hợp: đạt hơn 102,7% kế hoạch năm, đây là nhóm hàng tương đối ổn định so với năm trước, song lại có chỉ số sinh lợi thấp.

Những tiến bộ Công ty đã đạt được

Hội đồng Quản trị đã tích cực điều hành theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 số 42/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2022 của CTCP In Tổng hợp Bình Dương. Mặc dù chịu sự ảnh hưởng nặng nề từ giá nguyên liệu giấy và các biến động nhân sự trong năm vừa qua và hàng loạt

các ảnh hưởng khác nhưng kết quả công ty vẫn ổn định được sản xuất và thực hiện cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022.

Tình hình tài chính

Tình hình tài sản

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Khoản mục	31/12/2021	31/12/2022
I	**Tài sản ngắn hạn**	**101.160**	**97.269**
-	Tiền và các khoản tương đương tiền	33.895	12.632
-	Đầu tư tài chính ngắn hạn	43.878	47.133
-	Các khoản phải thu ngắn hạn	8.900	9.659
-	Hàng tồn kho	13.586	26.375
-	Tài sản ngắn hạn khác	901	1.469
II	**Tài sản dài hạn**	**5.372**	**5.361**
-	Tài sản cố định hữu hình	4.749	4.760
-	Tài sản cố định vô hình	27	0
-	Tài sản dài hạn khác	597	602
@	**TỔNG TÀI SẢN**	**106.532**	**102.630**

Tài sản ngắn hạn của Công ty chiếm hơn 90% trong Tổng tài sản, phản ánh đúng đặc thù đối với ngành nghề in ấn của Công ty. So với năm 2021, tài sản dài hạn năm 2022 đạt giá trị 5,3 tỷ đồng, không thay đổi đáng kể so với cùng kỳ.

Tính đến cuối năm 2022, tài sản ngắn hạn của Công ty đạt 97,27 tỷ đồng, giảm 3,58% so với năm 2021.

Tình hình nguồn vốn

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Khoản mục	31/12/2021	31/12/2022
I	**Nợ phải trả**	**5.453**	**6.998**
1	***Nợ ngắn hạn***	***5.496***	***6.998***
-	Phải trả người bán	2.621	5.024
-	Người mua trả tiền trước	200	525
-	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	683	45
-	Phải trả người lao động	1.009	-

Stt	Khoản mục	31/12/2021	31/12/2022
-	Chi phí phải trả ngắn hạn	885	999
-	Phải trả ngắn hạn khác	17	404
-	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	39	-
2	***Nợ dài hạn***	-	-
II	**Vốn chủ sở hữu**	**101.079**	**95.632**
-	Vốn góp chủ sở hữu	90.000	90.000
-	Lợi nhuận chưa phân phối	10.474	4.838
-	Quỹ đầu tư phát triển	605	795
@	**TỔNG NGUỒN VỐN**	**106.532**	**102.630**

Công ty không có các khoản nợ phải trả quá hạn. Đối tác cũng như nhà cung cấp của Công ty đều là các tổ chức trong nước nên hầu như không bị ảnh hưởng bởi chênh lệch tỷ giá hối đoái. Bên cạnh đó, Công ty không sử dụng nợ vay nên kết quả hoạt động kinh doanh cũng không bị tác động bởi lãi vay.

Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2022, Công ty có những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý như sau:

- Kiện toàn tổ chức sắp xếp lao động sản xuất, bố trí người lao động vào dây chuyền mới, tổ chức cho người lao động đào tạo lớp kỹ thuật in offset (10 người), đào tạo quy trình mới.
- Duy trì bộ máy sản xuất theo công đoạn trước in, in và sau in với các quy trình thủ tục ISO 9001:2015 đã có.
- Triển khai phương án chuyển đổi công nghệ in vé số bằng phương pháp in số nhảy offset thay thế in typo, theo đó triển khai hàng loạt nhiệm vụ: đầu tư máy in số offset, sắp xếp, bố trí mặt bằng, dây chuyền sản xuất.
- Theo dõi định mức, ban hành đơn giá lương khoán sản phẩm áp dụng tại Phân xưởng In vé số ngay sau khi quy trình sản xuất mới ổn định và chính thức đi vào sản xuất.
- Đầu tư 03 máy in offset 01 màu thực hiện chuyển đổi in số nhảy offset đáp ứng yêu cầu đặt in vé số kiến thiết của Công ty XSKT Bình Dương.

Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022

Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	% (+/-)
Sản lượng sản xuất	Triệu trang	3.721	3.650	-1,91%
- *Nhóm hàng bao bì*		*683*	500	-26,79%
- *Nhóm hàng tổng hợp*		*3.038*	3.150	3,69%

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	% (+/-)
Doanh thu	Triệu đồng	93.846	85.000	-9,43%
▪ Doanh thu sản xuất		92.801	85.000	-8,41%
- *Nhóm hàng bao bì*		45.597	36.000	-21,05%
- *Nhóm hàng tổng hợp*		47.215	49.000	3,78%
▪ Doanh thu khác		1.046	0	-100,00%
Lợi nhuận trước thuế		4.799	9.500	97,96%
Lợi nhuận sau thuế		3.812	7.600	99,37%
Chia cổ tức cho cổ đông		...	...	...

Cơ sở thực hiện kế hoạch

Về hoạt động sản xuất kinh doanh

- Phối hợp chặt chẽ với Tổ chức Đảng, Công đoàn, đoàn TNCS Hồ Chí Minh. Phát huy tích cực tinh thần, trách nhiệm, thái độ lao động, thi đua sáng tạo.
- Tiếp tục kiện toàn công tác quản trị nội bộ nhằm đạt hiệu quả cao nhất với chức năng nhiệm vụ từng bộ phận được phân công.
- Tiếp tục đề xuất, kiến nghị với Hội đồng quản trị điều chỉnh các quy chế quản trị nội bộ đúng với pháp luật Nhà nước và phù hợp với việc điều hành thực tế tại Công ty.
- Tăng cường công tác quản lý chất lượng sản phẩm, rà soát lại các quy trình trong hệ thống quản lý chất lượng ISO; kịp thời điều chỉnh bổ sung đáp ứng được yêu cầu của khách hàng.
- Bộ phận KHKD, Cung Ứng-Kho hàng bám sát thị trường nguyên vật liệu đầu vào; giá cả hàng hóa đầu ra để tiếp nhận hàng hóa đảm bảo sản xuất có hiệu quả.

Về nguồn nhân lực

- Rà soát, sàng lọc nhân sự đảm bảo phù hợp mô hình mới. Có chính sách đào tạo hợp lý, thu hút thợ giỏi, chính sách đối với NLĐ.
- Đánh giá, phân loại lao động, căn cứ vào trình độ, bậc thợ và kỹ năng thực hành, cũng như kinh nghiệm để sử dụng hiệu quả.
- Tổ chức, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ tại chỗ, đồng thời tổ chức cử nhân viên học tập nâng cao trình độ và kiến thức mới phù hợp với hiện tại.

Về khoa học công nghệ

- Tiếp tục kiện toàn công tác vận hành phần mềm kế toán theo đúng nguyên tắc, quy định của Nhà nước, phù hợp với điều kiện thực tế tại Công ty.

- Lập kế hoạch đầu tư thay thế một số máy móc thiết bị: hệ thống máy CTP, máy in offset 6 màu, máy bế tự động; duy tu bảo dưỡng máy móc thiết bị kịp thời, thường xuyên thích ứng với điều kiện sản xuất của từng máy móc, thiết bị, tài sản phục vụ quản lý sản xuất.
- Ưu tiên đầu tư công nghệ tự động, giảm lao động thủ công và đáp ứng được yêu cầu thị trường. Thường xuyên cập nhật công nghệ mới trong ngành.

Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022 của Công ty có ý kiến kiểm toán ngoại trừ như sau:

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Chúng tôi không thể chứng kiến kiểm kê hàng tồn kho tại thời điểm 31/12/2022 vì tại thời điểm đó chúng tôi chưa được bổ nhiệm làm kiểm toán. Với những thông tin hiện có và bằng các thủ tục kiểm toán thay thế chúng tôi không thể đưa ra ý kiến về tính đầy đủ, hiện hữu và đánh giá của các khoản mục trên tại thời điểm đã được đề cập và không thể xác định được liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này trên Báo cáo tài chính đính kèm hay không.

Chúng tôi chưa thể thu thập được đầy đủ hồ sơ làm căn cứ hạch toán chi phí lương với số tiền là 494.215.114 VND. Điều này dẫn đến chỉ tiêu "Phải trả người lao động" (Mã số 314) trên Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2022 và tổng chỉ tiêu "Giá vốn hàng bán" (Mã số 11), chỉ tiêu "Chi phí bán hàng" (Mã số 25) và chỉ tiêu "Chi phí quản lý doanh nghiệp" (Mã số 26) trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 đang phản ánh cao hơn số tiền tương ứng.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn "Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ", Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần In Tổng hợp Bình Dương tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần In Tổng hợp Bình Dương cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 đã được kiểm toán bởi Kiểm toán viên và Công ty TNHH Kiểm toán VACO. Kiểm toán viên đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với Báo cáo tài chính này tại ngày 24 tháng 03 năm 2022.

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HÃNG KIỂM TOÁN AASC

Đỗ Mạnh Cường
Phó Tổng Giám đốc
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số: 0744-2023-002-1
Hà Nội, ngày 28 tháng 08 năm 2023

Hoàng Đức Anh
Kiểm toán viên
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số: 4876-2019-002-1

Giải trình của Ban Giám đốc về ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

Do tình hình thực tế, tại thời điểm 31/12/2022, Công ty có sự thay đổi các nhân sự chủ chốt gồm Giám

đốc và Người phụ trách kế toán. Việc thay đổi nhân sự chủ chốt của Công ty đã ảnh hưởng đến công tác lập, chuẩn bị và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022. Nguyên nhân: do hệ thống phần mềm quản trị bị lỗi kỹ thuật, việc hạch toán kế toán năm 2022 còn chưa chính xác và kịp thời, chứng từ kế toán lập và lưu còn chưa đầy đủ gây khó khăn và mất thời gian trong việc kiểm tra, đối chiếu số liệu. Công ty đang nỗ lực để giải quyết các vấn đề trên, điều này ảnh hưởng đến việc hoàn thành Báo cáo tài chính năm 2022 đúng hạn.

Đến ngày 27/3/2023 Công ty mới ký Hợp đồng kiểm toán với Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC, vì vậy Đơn vị kiểm toán không có mặt tại thời điểm 31/12/2022.

Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

Trong suốt quá trình hoạt động, CTCP In Tổng hợp Bình Dương cam kết tuân thủ các quy chế, quy định của các cơ quan quản lý Nhà nước về bảo vệ và phát triển môi trường bền vững. Trên cơ sở nguồn lực kinh tế hiện có, Công ty không ngừng tăng cường nhiều chiến lược phát triển nguồn nhân lực, bảo vệ môi trường và thực thi trách nhiệm đối với xã hội:

- **Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường**

  - Tiết kiệm điện, nước, giảm thiểu khí thải, tiếng ồn là một trong những phương châm phát triển bền vững của Công ty.
  - Duy trì hệ thống xử lý nước thải sản xuất, thực hiện phân loại chất thải sinh hoạt tại nguồn và phối hợp với các bên chuyên trách để thu gom và xử lý chất thải đúng quy định.

- **Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động**

  - Bảo đảm quyền lợi và bình đẳng đối với người lao động;
  - Xây dựng môi trường gắn kết – văn hóa vững mạnh;
  - Chú trọng đào tạo nguồn nhân lực bền vững;
  - Gắn kết trong hoạt động đoàn thể và cộng đồng;

- **Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương**

Các chương trình đóng góp cho xã hội và cộng đồng như:

- Ủng hộ chương trình đổi rác lấy quà tặng của địa phương

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đánh giá hoạt động của Công ty trong năm 2022

- Công ty CP In Tổng hợp Bình Dương chính thức hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần kể từ 02/01/2019 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3702606911 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp, đã đăng ký thay đổi lần thứ 04 ngày 28/10/2021.

- Mã chứng khoán: IBD, giao dịch trên sàn Upcom kể từ ngày 24/5/2019.
- Vốn điều lệ: 90.000.000.000 đồng, trong đó vốn Nhà nước (Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Bình Dương) 29% vốn điều lệ.

- Bước vào thực hiện nhiệm vụ SXKD năm thứ 4 sau cổ phần hóa, hoạt động kinh doanh của CTCP In Tổng hợp Bình Dương đi vào ổn định, tuy nhiên năm 2022 Công ty có sự thay đổi các nhân sự chủ chốt gồm Giám đốc và Người phụ trách kế toán; Việc thay đổi nhân sự chủ chốt của Công ty đã ảnh hưởng đến công tác lập, chuẩn bị và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022, nguyên nhân do hệ thống phần mềm quản trị bị lỗi kỹ thuật. Công ty đang nỗ lực để giải quyết các vấn đề trên. Điều này ảnh hưởng đến việc hoàn thành Báo cáo tài chính năm 2022 đúng hạn, cũng như việc chậm tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Căn cứ vào quyền hạn, nhiệm vụ của HĐQT và Ban Giám đốc được quy định tại Điều lệ Công ty, trong năm 2022, HĐQT đã thực hiện công tác giám sát Ban Giám đốc trong các lĩnh vực sau:

- Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022, tình hình duy trì sản xuất song song với phòng chống dịch bệnh Covid-19 tại công ty;

- Tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 và thực hiện các Nghị quyết của HĐQT.

Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

Với những chỉ tiêu kế hoạch sản lượng và doanh thu được giao năm 2022, Ban Giám đốc đã đưa vào kế hoạch năm, quý, tháng và nỗ lực thực hiện theo định kỳ. Kết quả đạt được:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	TH 2021	Năm 2022		% TH 2022 /KH 2022	% TH 2022 /TH 2021
				KH	TH		
1	Doanh thu	Tr.đồng	84.625	90.000	95.558	6,18%	12,92%
2	Chi phí		74.706	81.600	90.759	11,22%	21,49%
3	Lợi nhuận trước thuế		12.434	8.400	4.799	(42,87%)	(61,40%)
4	Lợi nhuận sau thuế		10.701	6.720	3.812	(43,27%)	(64,38%)
5	Lợi nhuận chia cổ đông sau khi trích lập các quỹ		6.879	5.002	/	/	/
6	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	7,64	5,56	/	/	/

Tình hình tổ chức và điều hành hoạt động hàng ngày:

- Ban giám đốc đã phát động phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ SXKD sớm ngay từ đầu năm.
- Phối hợp với Tổ chức Công đoàn: tổ chức Hội nghị người lao động năm 2022 nhằm thực hiện Qui chế dân chủ tại cơ sở đúng theo qui định của Nhà nước; tổ chức cho người lao động đi nghỉ dưỡng năm 2022: 02 ngày 02 đêm tại Ninh Chữ-Phan Rang; khám sức khỏe định kỳ cho người lao động năm 2022.
- Sắp xếp tổ chức; bố trí lao động hợp lý, giao việc phù hợp với từng vị trí nhiệm vụ; phân công,

giao nhiệm vụ tổ trưởng sản xuất nhằm nâng cao vai trò trách nhiệm, hỗ trợ điều hành sản xuất tại các phân xưởng. Điều chỉnh nâng bậc lương cho người lao động đủ điều kiện nâng lương.

- Phát động phong trào thi đua gắn kết thực hiện nhiệm vụ SXKD sớm ngay từ đầu năm; khuyến khích người lao động thi đua sáng kiến, cải tiến kỹ thuật; kết quả công nhận: 01 sáng kiến, 02 giải pháp cải tiến kỹ thuật và 01 thành tích tiết kiệm; ngoài ra khen tặng danh hiệu CSTĐCS cho 01 lao động và danh hiệu LĐTT cho 113 lao động đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua.
- Hệ thống Quản trị chất lượng (ISO): Kiện toàn, ban hành bộ tài liệu chất lượng phù hợp với tình hình sản xuất và mô hình tổ chức của Công ty; biên soạn lại và ban hành Quy trình in vé số sau khi chuyển đổi công nghệ in.Trong năm tổ chức 02 đợt đánh giá nội bộ định kỳ năm 2022 và tiếp nhận đánh giá giám sát định kỳ lần 2 giai đoạn chứng nhận 2020-2023 nhằm duy trì áp dụng hệ thống Quản lý chất lượng tại Công ty.
- Xem xét và xử lý 98 báo cáo KPH với tổng chi phí thiệt hại là 396 triệu đồng, giảm 25% so cùng kỳ năm 2021 (524 triệu đồng).

Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng Quản trị trong năm 2023

Tháo gỡ các khó khăn trong hoạt động của Công ty

- Bổ nhiệm Giám đốc mới, Phụ trách kế toán mới thay cho Giám đốc, Phụ trách kế toán cũ xin nghỉ việc.
- Cơ cấu lại nhân sự trực tiếp và gián tiếp theo hướng tinh gọn.
- Rà soát, điều chỉnh, ban hành đơn giá khoán cho các bộ phận gián tiếp và trực tiếp
- Đầu tư thay thế thiết bị cũ, lạc hậu, không còn hiệu quả.
- Nâng cấp cơ sở hạ tầng nhà xưởng, trạm điện. Bố trí lại dây chuyền sản xuất theo hướng liên hoàn
- Đầu tư phần mềm mới cho phân hệ kế toán.
- Rà soát định mức vật tư, lao động.
- Cơ cấu lại nhóm hàng sản xuất.

Nhiệm vụ trong năm 2023

Các giải pháp thực hiện

- Bổ nhiệm chức danh Giám đốc và Phụ trách kế toán từ người nội bộ công ty để thuận lợi trong công tác bàn giao và tiếp tục thực hiện các kế hoạch đã đề ra.
- Lập phương án đánh giá nhân sự các bộ phận, vị trí công việc theo chủ trương tinh gọn, gồm việc và hiệu quả. Thực hiện cắt giảm hoặc điều chuyển các vị trí công việc không hiệu quả và không cần thiết, giảm quản lý cấp tổ trưởng.
- Lập phương án điều chỉnh đơn giá sản xuất trực tiếp, gồm công đoạn, bước công việc ban hành đơn giá điều chỉnh phù hợp thực tế, thuận lợi trong công tác nghiệm thu, tính lương chính xác; Ban hành lương khoán cho quản lý sản xuất gắn với giá trị sản xuất tạo ra trong kỳ; Lương khoán

cho khối gián tiếp gắn với hiệu quả doanh thu.

- Đầu tư trạm điện mới tách ra khỏi trạm điện cũ của Công ty Xổ Số Kiến Thiết Bình Dương, thuận lợi trong công tác quản lý và sử dụng đúng công suất của hoạt động sản xuất của Công ty, tiết giảm tiền sử dụng năng lượng.
- Nâng cấp nhà xưởng, chống dột; Mở lối đi nội bộ; Di dời thiết bị sau in, cụ thể di dời máy dán, máy bế, máy bồi công đoạn sau in của nhóm hàng bao bì thành dây chuyền liên hoàn, bảo trì, bảo dưỡng và sơn mới lại các thiết bị cũ.
- Đầu tư phần mềm mới cho phân hệ kế toán, thay thế cho phân hệ kế toán BFO, nhằm đảm bảo việc hạch toán và báo cáo được chính xác.
- Rà soát và điều chỉnh định mức nguyên vật liệu chính và phụ sát với thực tế sản xuất, theo hiện trạng thiết bị hiện có tránh lãng phí trong tiêu hao; điều chỉnh định mức lao động dựa trên năng suất hiện tại của thiết bị phù hợp.
- Đánh giá lại hiệu quả sản xuất các mặt hàng sản xuất, giá thành các nhóm sản phẩm; ưu tiên phát triển các nhóm sản phẩm mang lại hiệu quả cao như: Vé số các loại, bao bì; ngưng không sản xuất nhưng nhóm hàng không hiệu quả như: Sách, biểu mẫu

QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hội đồng Quản trị

Thành viên và cơ cấu của Hội đồng Quản trị

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2021 số 39/2021/NQ-ĐHĐCĐBT ngày 22/12/2021, thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2022 của Công ty bao gồm:

Stt	Hội đồng Quản trị	Chức vụ	SLCP sở hữu & đại diện sở hữu	Tỷ lệ
1	Bà Nguyễn Thị Thuỳ Dương	Chủ tịch HĐQT	132.870	1,47%
2	Ông Nguyễn Công Luận	Thành viên HĐQT	179.021	1,99%
3	Ông Vũ Thế Anh	Thành viên HĐQT	0	0%
4	Ông Hách Thanh Thắng	Thành viên HĐQT	0	0%

Các tiểu ban thuộc HĐQT

Không có.

Hoạt động của Hội đồng Quản trị

Trong năm 2022, Hội đồng Quản trị đã tổ chức các phiên họp Hội đồng Quản trị định kỳ, bất thường và ban hành các Nghị quyết để quyết định các nội dung quan trọng về các lĩnh vực kế hoạch hoạt động kinh doanh tổ chức nhân sự, tài chính,... đảm bảo hoạt động của Công ty hiệu quả và tuân thủ đúng Điều lệ của Công ty.

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	40/NQ-HĐQT	24/01/2022	Chấp thuận chủ trương đầu tư thay đổi công nghệ in số nhảy từ in typo sang in offset	100%
2	41/NQ-HĐQT	03/03/2022	Chốt danh sách cổ đông để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.	100%
3	43/NQ-HĐQT	29/04/2022	Thông qua việc chi trả cổ tức năm 2021 bằng tiền và ngày chốt danh sách cổ đông để chi trả cổ tức.	100%

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
4	44/NQ-HĐQT	26/07/2022	Miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT đối với bà Trần Thị Hương Xuân và bầu bà Nguyễn Thị Thùy Dương làm Chủ tịch HĐQT	100%
5	45/NQ-HĐQT	16/09/2022	Miễn nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT đối với bà Trần Thị Hương Xuân	100%
6	46/NQ-HĐQT	28/10/2022	Thống nhất một số qui định trong điều hành và chỉ tiêu kinh doanh 2023	100%
7	47/NQ-HĐQT	08/12/2022	Miễn nhiệm chức vụ Giám đốc đối với ông Nguyễn Công Luận	100%
8	48/NQ-HĐQT	08/12/2022	Bổ nhiệm chức vụ Quyền Giám đốc đối với ông Đặng Hoàng Ân	100%
9	49/NQ-HĐQT	14/12/2022	Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022	100%

Ngoài ra, tại các phiên họp Hội đồng Quản trị, Hội đồng Quản trị đều xem xét, thảo luận và quyết định việc triển khai các nội dung kinh doanh theo Nghị quyết ĐHĐCĐ.

Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập

Công ty không có các thành viên HĐQT độc lập.

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty

Stt	Hội đồng Quản trị	Chức vụ	Trình độ chuyên môn
1	Bà Nguyễn Thị Thùy Dương	Chủ tịch HĐQT	Cử nhân kinh tế
2	Ông Vũ Thế Anh	Thành viên HĐQT	Cử nhân kinh tế
3	Ông Nguyễn Công Luận	Thành viên HĐQT	Cử nhân Tài chính Kế toán
4	Ông Hách Thanh Thắng	Thành viên HĐQT	Cử nhân kinh tế

Ban Kiểm soát

Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thành lập ngày 01/12/2018, thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018 – 2022 của Công ty bao gồm:

Stt	Hội đồng Quản trị	Chức vụ	SLCP sở hữu & đại diện sở hữu	Tỷ lệ
1	Bà Lê Thị Ánh Tuyết	Trưởng Ban Kiểm soát	7.800 cổ phần	0.087%
2	Bà Nguyễn Xuân Hân	Thành viên BKS	0 cổ phần	0%
3	Bà Lê Thị Hồng Thu	Thành viên BKS	6.100 cổ phần	0.068%

Hoạt động của Ban Kiểm soát

Trong năm 2022, Ban kiểm soát đã thực hiện giám sát trong việc quản lý và điều hành công ty đúng trách nhiệm, chức năng và nhiệm vụ của mình. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên ở từng lĩnh vực phù hợp với trình độ chuyên môn và kinh nghiệm của từng người, tiến hành kiểm tra các hoạt động của Công ty theo đúng quy định.

Các giao dịch, tiền lương và thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc

Tiền lương và thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc

Căn cứ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, mức tiền lương, thù lao cho HĐQT, BKS và Ban Giám đốc năm 2022 như sau:

STT	Đối tượng	Nghị quyết	Thực chi	Tỷ lệ % so NQ
Tiền lương Ban điều hành		**427.655.470**	**814.320.000**	**190,41%**
1	Giám đốc			
2	Phó Giám đốc			
3	Kế toán trưởng			
Thù lao BKS		**260.000.000**	**260.000.000**	**100,00%**
1	Trưởng BKS			
2	Thành viên BKS			
Thù lao Hội đồng quản trị, thư ký HĐQT		**134.928.730**	**238.000.000**	**176,39%**
1	Chủ tịch HĐQT			
2	Thành viên HĐQT			
3	Thư ký HĐQT			
	TỔNG CỘNG	**822.584.200**	**1.312.320.000**	**159,54%**

Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

- Bà Lê Thị Ánh Tuyết – Trưởng Ban kiểm soát:
  + Ngày 14/4/2022: giao dịch mua 10.300 cổ phiếu.
  + Ngày 04/8/2022: giao dịch bán 11.500 cổ phiếu
  + Ngày 10/11/2022: giao dịch mua 7.300 cổ phiếu, tổng số cổ phiếu nắm giữ sau giao dịch là 7.800 cổ phiếu
- Ông Nguyễn Văn Hùng, người liên quan với người nội bộ (Chồng bà Lê Thị Ánh Tuyết): ngày 14/4/2022, giao dịch bán 1.500 cổ phiếu, tổng số cổ phiếu nắm giữ sau giao dịch là 0 cổ phiếu
- Bà Lê Thị Đào, người liên quan với người nội bộ (Chị bà Lê Thị Ánh Tuyết): ngày 15/7/2022, giao dịch mua 5.300 cổ phiếu, tổng số cổ phiếu nắm giữ sau giao dịch là 5.300 cổ phiếu
- Bà Lê Thị Hồng Thu – Thành viên Ban kiểm soát: ngày 15/7/2022, giao dịch mua 3.500 cổ phiếu, tổng số cổ phiếu nắm giữ sau giao dịch là 6.100 cổ phiếu.
- Bà Nguyễn Thị Thùy Dương – Chủ tịch HĐQT: ngày 04/11/2022, giao dịch bán 630.000 cổ phiếu, tổng số cổ phiếu nắm giữ sau giao dịch là 132.870 cổ phiếu.
- Bà Nguyễn Trần Xuân Lan, người có liên quan: ngày 04/11/2022, giao dịch bán 899.400 cổ phiếu, tổng số cổ phiếu nắm giữ sau giao dịch là 0 cổ phiếu.
- Ông Đặng Hoàng Ân, Phó Giám đốc: ngày 26/11/2022, giao dịch mua 80.000 cổ phiếu, tổng số cổ phiếu nắm giữ sau giao dịch là 81.500 cổ phiếu.

Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

Trong năm Công ty có phát sinh giao dịch in vé số truyền thống với Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết Bình Dương (hiện là cổ đông đang sở hữu 29% tổng số cổ phần của Công ty CP In Tổng hợp Bình Dương); với tổng số doanh thu phát sinh trong năm là: 39.113.183.000 đồng (Ba mươi chín tỷ, một trăm mười ba triệu, một trăm tám mươi ba nghìn đồng).

Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Công ty sẽ tiếp tục theo dõi, cập nhật các quy định pháp luật về quản trị công ty để tạo cơ sở vững chắc cho hoạt động của Công ty, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về chứng khoán và Luật Doanh nghiệp hiện hành.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ý kiến kiểm toán

aasc

Số: 280823.013/BCTC.KT6

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **Quý cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc**
Công ty Cổ phần In Tổng hợp Bình Dương

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần In Tổng hợp Bình Dương được lập ngày 28 tháng 08 năm 2023, từ trang 6 đến trang 25, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi.

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Chúng tôi không thể chứng kiến kiểm kê hàng tồn kho tại thời điểm 31/12/2022 vì tại thời điểm đó chúng tôi chưa được bổ nhiệm làm kiểm toán. Với những thông tin hiện có và bằng các thủ tục kiểm toán thay thế chúng tôi không thể đưa ra ý kiến về tính đầy đủ, hiện hữu và đánh giá của các khoản mục trên tại thời điểm đã được đề cập và không thể xác định được liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này trên Báo cáo tài chính đính kèm hay không.

Chúng tôi chưa thể thu thập được đầy đủ hồ sơ làm căn cứ hạch toán chi phí lương với số tiền là 494.215.114 VND. Điều này dẫn đến chỉ tiêu "Phải trả người lao động" (Mã số 314) trên Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2022 và tổng chỉ tiêu "Giá vốn hàng bán" (Mã số 11), chỉ tiêu "Chi phí bán hàng" (Mã số 25) và chỉ tiêu "Chi phí quản lý doanh nghiệp" (Mã số 26) trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 đang phản ánh cao hơn số tiền tương ứng.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn "Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ", Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần In Tổng hợp Bình Dương tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần In Tổng hợp Bình Dương cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 đã được kiểm toán bởi Kiểm toán viên và Công ty TNHH Kiểm toán VACO. Kiểm toán viên đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với Báo cáo tài chính này tại ngày 24 tháng 03 năm 2022.

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

Đỗ Mạnh Cường
Phó Tổng Giám đốc
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số: 0744-2023-002-1
Hà Nội, ngày 28 tháng 08 năm 2023

Hoàng Đức Anh
Kiểm toán viên
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số: 4876-2019-002-1

Báo cáo tài chính năm 2022 được kiểm toán

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2022 VND	01/01/2022 (Đã điều chỉnh) VND
100	**A. TÀI SẢN NGẮN HẠN**		**97.268.748.770**	**101.160.217.889**
110	**I. Tiền và các khoản tương đương tiền**	3	**12.632.352.295**	**33.894.764.689**
111	1. Tiền		12.632.352.295	8.982.764.689
112	2. Các khoản tương đương tiền		-	24.912.000.000
120	**II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn**	4	**47.133.158.005**	**43.878.000.000**
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		47.133.158.005	43.878.000.000
130	**III. Các khoản phải thu ngắn hạn**		**9.659.222.063**	**8.900.466.305**
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	5	6.800.713.273	7.312.134.797
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn		12.455.116	31.997.984
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	6	2.953.672.424	1.556.333.524
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	7	(107.618.750)	-
140	**IV. Hàng tồn kho**	8	**26.374.546.553**	**13.585.828.016**
141	1. Hàng tồn kho		26.374.546.553	13.585.828.016
150	**V. Tài sản ngắn hạn khác**		**1.469.469.854**	**901.158.879**
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	11	350.644.936	488.297.743
153	2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	14	1.118.824.918	412.861.136
200	**B. TÀI SẢN DÀI HẠN**		**5.361.368.251**	**5.371.645.279**
220	**I. Tài sản cố định**		**4.759.745.337**	**4.775.118.076**
221	1. Tài sản cố định hữu hình	9	4.759.745.337	4.748.534.759
222	*- Nguyên giá*		*14.456.618.476*	*12.788.893.428*
223	*- Giá trị hao mòn lũy kế*		*(9.696.873.139)*	*(8.040.358.669)*
227	2. Tài sản cố định vô hình	10	-	26.583.317
228	*- Nguyên giá*		*242.663.325*	*242.663.325*
229	*- Giá trị hao mòn lũy kế*		*(242.663.325)*	*(216.080.008)*
260	**II. Tài sản dài hạn khác**		**601.622.914**	**596.527.203**
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	11	601.622.914	596.527.203
270	**TỔNG CỘNG TÀI SẢN**		**102.630.117.021**	**106.531.863.168**

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022
(tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2022 VND	01/01/2022 (Đã điều chỉnh) VND
300	**C. NỢ PHẢI TRẢ**		**6.997.788.515**	**5.452.688.540**
310	**I. Nợ ngắn hạn**		**6.997.788.515**	**5.452.688.540**
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	12	5.024.399.810	2.620.893.875
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	13	525.312.270	200.000.007
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	14	44.993.890	682.595.757
314	4. Phải trả người lao động		-	1.008.651.839
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	15	999.425.212	884.912.336
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	16	403.657.333	16.884.726
322	7. Quỹ khen thưởng phúc lợi		-	38.750.000
400	**D. VỐN CHỦ SỞ HỮU**		**95.632.328.506**	**101.079.174.628**
410	**I. Vốn chủ sở hữu**	17	**95.632.328.506**	**101.079.174.628**
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		90.000.000.000	90.000.000.000
411a	*Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết*		*90.000.000.000*	*90.000.000.000*
418	2. Quỹ đầu tư phát triển		794.661.789	604.929.853
421	3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		4.837.666.717	10.474.244.775
421a	*LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước*		*909.471.423*	-
421b	*LNST chưa phân phối năm nay*		*3.928.195.294*	*10.474.244.775*
440	**TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN**		**102.630.117.021**	**106.531.863.168**

Huỳnh Thị Thanh Trà
Kế toán trưởng

Đặng Hoàng Ân
Giám đốc
Bình Dương, ngày 28 tháng 08 năm 2023

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2022

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2022 VND	Năm 2021 (Đã điều chỉnh) VND
01	**1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**	**19**	**95.558.272.079**	**84.624.989.750**
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	20	1.711.650.110	1.554.469.010
10	**3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ**		**93.846.621.969**	**83.070.520.740**
11	**4. Giá vốn hàng bán**	**21**	**80.055.648.087**	**62.005.406.619**
20	**5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ**		**13.790.973.882**	**21.065.114.121**
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	22	3.663.559.122	3.300.484.210
22	7. Chi phí tài chính		-	-
23	*- Trong đó: Chi phí lãi vay*		-	-
25	8. Chi phí bán hàng	23	3.804.480.334	3.834.739.562
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	24	8.765.477.759	8.259.645.144
30	**10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh**		**4.884.574.911**	**12.271.213.625**
31	11. Thu nhập khác		51.813.144	190.081.399
32	12. Chi phí khác		137.564.366	27.716.068
40	**13. Lợi nhuận khác**		**(85.751.222)**	**162.365.331**
50	**14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế**		**4.798.823.689**	**12.433.578.956**
51	15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	25	987.277.611	1.732.192.149
52	16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại		-	-
60	**17. Lợi nhuận sau thuế TNDN**		**3.811.546.078**	**10.701.386.807**
70	**18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu**	**26**	**219**	**953**

Huỳnh Thị Thanh Trà
Kế toán trưởng

Đặng Hoàng Ân
Giám đốc
Bình Dương, ngày 28 tháng 08 năm 2023

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Năm 2022
(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2022 VND	Năm 2021 (Đã điều chỉnh) VND
	I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	***1. Lợi nhuận trước thuế***		***4.798.823.689***	***12.433.578.956***
	2. Điều chỉnh cho các khoản			
02	- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư		1.683.097.787	1.543.724.074
03	- Các khoản dự phòng		107.618.750	-
05	- Lãi/lỗ từ hoạt động đầu tư		(3.663.559.122)	(3.300.484.210)
08	***3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động***		***2.925.981.104***	***10.676.818.820***
09	- Tăng/giảm các khoản phải thu		517.520.332	(72.158.955)
10	- Tăng/giảm hàng tồn kho		(12.788.718.537)	7.500.943.956
11	- Tăng/giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế TNDN phải nộp)		1.642.567.981	1.198.070.592
12	- Tăng/giảm chi phí trả trước		132.557.096	73.814.263
15	- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(1.751.959.399)	(2.205.504.992)
17	- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(3.578.042.024)	(1.919.455.537)
20	***Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh***		***(12.900.093.447)***	***15.252.528.147***
	II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác		(1.667.725.048)	(159.000.000)
23	2. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(87.335.158.005)	(86.887.800.000)
24	3. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác		84.080.000.000	98.236.561.399
27	4. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		3.436.564.106	3.300.484.210
30	***Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư***		***(1.486.318.947)***	***14.490.245.609***
	III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
36	1. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(6.876.000.000)	(6.309.000.000)
40	***Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính***		***(6.876.000.000)***	***(6.309.000.000)***
50	**Lưu chuyển tiền thuần trong năm**		**(21.262.412.394)**	**23.433.773.756**
60	**Tiền và tương đương tiền đầu năm**		**33.894.764.689**	**10.434.747.435**
70	**Tiền và tương đương tiền cuối năm**	3	**12.632.352.295**	**33.868.521.191**

Huỳnh Thị Thanh Trà
Kế toán trưởng

Đặng Hoàng Ân
Giám đốc
Bình Dương, ngày 28 tháng 08 năm 2023

Bình Dương, ngày 16 tháng 9 năm 2023

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

GIÁM ĐỐC

ĐẶNG HOÀNG ÂN